

Số: 2781/TM - NĐSD

Bắc Ninh, ngày 14 tháng 9 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Thiết bị Quạt tháp làm mát - Nhà máy Nhiệt điện Sơn Động

Kính gửi: Các Nhà cung cấp có quan tâm.

Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV đang có nhu cầu tìm hiểu và khảo sát giá một số thiết bị phục vụ lập dự án đầu tư của Công ty trong thời gian tới.

Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV kính mời các nhà cung cấp có quan tâm, tham gia báo giá Thiết bị Quạt tháp làm mát tổ máy 2 - Nhà máy nhiệt điện Sơn Động với nội dung như sau:

1. Yêu cầu về thiết bị:

- **Chi tiết thiết bị:** Bao gồm các nội dung công việc, thiết bị vật tư, thông số kỹ thuật/quy cách vật tư, số lượng chi tiết như phụ lục đính kèm.

- Yêu cầu về thiết bị:

+ Các thiết bị còn mới 100% chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ, có mã hiệu, thông số kỹ thuật rõ ràng, đầy đủ. Thiết bị được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.

+ Nhà cung cấp đính kèm báo giá các tài liệu kỹ thuật của thiết bị, catalog của nhà sản xuất, bản vẽ, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về thông số kỹ thuật của thiết bị để chứng minh thiết bị đề xuất đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật.

2. Các yêu cầu về năng lực nhà cung cấp:

- Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có) (bản sao công chứng hoặc bản sao đóng dấu đỏ của doanh nghiệp).

- Bên mời chào giá có thể chấp nhận NCC độc lập hoặc NCC liên danh miễn là đảm bảo các yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm và các điều kiện mời chào giá của Bên mời chào giá.

3. Các yêu cầu về thương mại:

- Báo giá phải ghi rõ tên thiết bị, quy cách, mã hiệu, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng thiết bị, tổng giá trị đơn hàng chưa có thuế và đã có thuế GTGT.

- Địa điểm giao hàng: Tại kho Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV.

Địa chỉ: Thôn Thanh Sơn, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh

- Thời gian giao hàng: Nhà cung cấp đề xuất thời gian giao hàng.

- Hình thức thanh toán: Nhà cung cấp đề xuất hình thức thanh toán và các điều khoản thương mại kèm theo báo giá.

- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu đưa thiết bị vào sử dụng.

- Hiệu lực của báo giá: ≥ 45 ngày kể từ ngày báo giá.
- Nhà cung cấp có thể báo giá toàn bộ hoặc báo giá cho một phần thiết bị thuộc phạm vi cung cấp tùy thuộc vào khả năng thực tế của mình.
- Thiết bị được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp.

4. Hình thức báo giá:

- Bản báo giá/Biểu báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp và kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Bản báo giá và các tài liệu kèm theo phải được gửi trực tiếp về địa chỉ:

+ Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV, Thôn Thanh Sơn, Xã Tây Yên Tử, Tỉnh Bắc Ninh

+ Điện thoại: 02043588818

(Ghi chú: Hồ sơ chào giá trực tiếp - người đến nộp phải mang theo giấy giới thiệu còn giá trị)

Hoặc nhà cung cấp có thể gửi báo giá và tài liệu về địa chỉ Email: sondongvpct@gmail.com. (Đối với các đơn vị gửi báo giá qua mail vẫn phải hoàn thiện gửi báo giá gốc cho bên mời chào giá qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ trên).

Mọi thông tin trao đổi xin vui lòng liên hệ: Ông Nguyễn Việt Dũng; số điện thoại: 0988964629

Thời gian nhận báo giá: Không chậm hơn 16 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 9 năm 2026.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các Nhà cung cấp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc (b/c);
- Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia(để đăng tải);
- Email: truyenthongtkv@vinacom.vn (để đăng tải);
- Email: bachbxb@vinacompower.vn (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHĐT.VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Xuân Trường

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
-			lượng và áp suất như yêu cầu ở trên							
-	Kiểu dẫn động		Dẫn động trực tiếp							
-	Điều kiện làm việc		Phù hợp môi trường nhiều hơi nước, ăn mòn, làm việc liên tục tại tháp làm mát có nhiệt độ > 45°C							
-	Khả năng tích hợp với kết cấu hiện hữu		Bảo đảm lắp đặt phù hợp với vị trí hiện trạng							
2	Động cơ					Cái	06			
-	Loại động cơ		Động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu							
-	Chế độ truyền động		Dẫn động trực tiếp quạt tháp làm mát							
-	Công suất định mức		≥ 185 kW							
-	Điện áp định mức		380 V (phù hợp với hệ thống điện hiện hữu)							
-	Tốc độ định mức		Phù hợp với tốc độ quạt thiết kế							
-	Mô men định mức		≥ 13.700 N.m							

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá để xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
-	Hiệu suất định mức	$\geq 96,5\%$								
-	Hệ số công suất	$\geq 0,96$								
-	Tần số làm việc	50 Hz (phù hợp với điều khiển bằng biến tần)								
-	Kiểu lắp đặt	Lắp đứng								
-	Cấp cách điện	Không thấp hơn cấp H								
-	Cấp bảo vệ	Không thấp hơn cấp IP65								
-	Phương pháp làm mát	Phù hợp môi trường nhiều hơi nước, ăn mòn, làm việc liên tục tại thấp làm mát có nhiệt độ $> 45^{\circ}\text{C}$								
-	Chế độ làm việc	Liên tục								
-	Khả năng chống ăn mòn	Phù hợp môi trường nhiều hơi nước, ăn mòn, làm việc liên tục tại thấp làm mát có nhiệt độ $> 45^{\circ}\text{C}$								
-	Cảm biến nhiệt độ cuộn dây	Có (theo thiết kế của nhà chế tạo)								
-	Cảm biến nhiệt độ ổ trục/gối động cơ	Có (theo thiết kế của nhà chế tạo)								

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
-	Cảm biến rung		Có (theo thiết kế của nhà chế tạo)							
3	Tủ điều khiển biến tần (Có các vật tư chính từ mục 3.1 đến 3.5)	Tron bộ tủ điện có chức năng điều khiển động cơ quạt tháp làm mát, có chức năng: - Điều khiển trên DCS chạy/dừng - Chức năng điều khiển tốc độ tại tủ - Có báo nguồn, báo chạy, báo lỗi, reset lỗi; hiển thị điện áp, dòng điện, công suất, tần số, hệ số công suất, điện năng tiêu thụ; gồm CT 400/5A, đồng hồ đa năng, đèn báo pha, chống sét lan truyền, nút nhấn/công tắc thao tác và các bảo vệ cần thiết				Tủ	06			

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
3.1	Vỏ tủ	Tủ đặt sàn, loại đặt trong nhà; vỏ thép sơn tĩnh điện, 02 lớp cánh, gioăng kín, khóa tủ, thanh tiếp địa, nhãn thiết bị; cấp bảo vệ tối thiểu IP54; có quạt làm mát, lọc gió và sấy chống ẩm.				Cái	06			
3.2	Biến tần	Biến tần ≥ 185 kW/380 V, chuyên dụng hoặc tương thích điều khiển động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu; dòng điện đầu ra định mức ≥ 340 A; điều khiển vector hoặc tương đương; có chức năng khởi động mềm, cài đặt thời gian tăng/giảm tốc tại chỗ, bảo vệ quá dòng, quá áp, thấp áp, quá nhiệt, mất pha, chạm đất và chẩn đoán lỗi, có chức năng điều chỉnh tăng giảm công suất biến tần ở mặt ngoài tủ (Phù hợp sử dụng cho động cơ quạt tháp làm mát của dự án)				Bộ	06			

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
3.3	MCCB tổng đầu vào	MCCB 3P-400A, điện áp 380 V; lắp trong tủ điều khiển biến tần; nguồn cấp lấy từ máy cắt/ngăn cấp nguồn hiện hữu tại phòng điện nhà bơm tuần hoàn; khả năng cắt phù hợp dòng ngắn mạch tại điểm lắp đặt				Cái	06			
3.4	Thiết bị và chức năng tủ điện	Điều khiển tại chỗ; báo nguồn, báo chạy, báo lỗi, reset lỗi; hiển thị điện áp, dòng điện, công suất, tần số, hệ số công suất, điện năng tiêu thụ; gồm CT 400/5A, đồng hồ đa năng, đèn báo pha, chống sét lan truyền, nút nhả/công tắc thao tác và các bảo vệ cần thiết				Bộ	06			
3.5	Vật tư trong tủ	Máng đi dây, dây đầu nối nội bộ, đầu cốt, nhãn dây, nhãn thiết bị, bu lông, cầu đấu động lực ≥ 400 A, cầu đấu tín hiệu 10 A, thanh tiếp địa và phụ kiện lắp đặt đồng bộ.				Bộ	06			

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
4	Các vật tư khác									
4.1	Cáp lực từ tủ máy cắt đến tủ điều khiển biến tần và đoạn nối tới động cơ mới		Cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA 0,6/1kV -(3×95) mm ²			M	1080			
4.2	Cáp tín hiệu rung động đầu trục		Cu/PVC/PVC-S (2x1.5) mm ² - 0.6/1kV hoặc cáp phù hợp với cảm biến			M	90			
4.3	Cáp tín hiệu nhiệt độ ổ trục động cơ		Cu/PVC/PVC-S (8x1.5) mm ² - 0.6/1kV hoặc cáp phù hợp với cảm biến nhiệt độ ổ trục/gối động cơ trước, đầu nối từ cảm biến nhiệt độ ổ trục/gối động cơ trước với tuyến cáp hiện hữu về DCS			M	1050			
4.4	Cáp tín hiệu nhiệt độ cuộn dây động cơ		Cu/PVC/PVC-S (4x1.5) mm ² - 0.6/1kV hoặc cáp phù hợp với cảm biến nhiệt độ cuộn dây động cơ; đầu nối từ cảm biến nhiệt độ cuộn dây động cơ với tuyến cáp hiện hữu về			M	80			

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
			tủ tại chỗ DCS (chiều dài 15 m/quạt)							
4.5	Cáp dùng cho điều khiển biến tần	Cu/PVC/PVC-S 16x1,5mm ² – 0,6/1 kV				m	180			
4.6	Máng cáp động lực	- Kích thước 300×150 mm, độ dày 1,5mm - Vật liệu: SUS304 Gồm nắp máng, co, nối, phụ kiện đồng bộ				M	90			
4.7	Giá đỡ máng cáp	Giá đỡ, bản mã, bulông liên kết, ty treo/giá đỡ phù hợp tuyến cáp tại tầng 3 tháp làm mát Vật liệu: SUS304				Bộ	06			
4.8	Ống nhựa xoắn	Đường kính 100, vật liệu: HDPE				M	90			
4.9	Ống nhựa xoắn	Đường kính 40, vật liệu: HDPE				M	90			
4.10	Vật tư phụ kèm theo	Đầu cốt, kẹp cáp, dây rút inox, bulông, long đen, ê cu, tem nhãn, ống co nhiệt, phụ kiện cố định cáp,..				Gói	01			

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
4.11	Tủ cầu đấu trung gian		Bao gồm vỏ tủ bằng SUS304, hàng kẹp, cầu đấu,... (để đấu các tín hiệu độ rung, nhiệt độ gói trục, nhiệt độ cuộn dây)			Tủ	06			
II	Nhà đặt tủ biến tần									
	Điều hòa công suất 100.000BTU		100.000BTU-380V/50Hz			cái	3			
	Bóng đèn Led loại 1200mm 2x18W		220V/50Hz/(2x18W).			cái	3			
	Tủ điện		600x400x250			cái	1			
			MCCB 4P-80A-36kA			cái	1			
			MCB 3P-40A-9kA			cái	2			
			CB-1P-10A-4,5kA			cái	2			
	Đèn chiếu sáng sự cố		220V/50Hz/(1x10W).			cái	2			
	Dây điện		Cu.XLPE.PVC.DSTA/PVC (3x35)mm ² +E(1X10)mm ²			m	50			
	Dây điện		Cu/XLPE/PVC 3x16mm ² +PE1x10mm ²			m	50			
III	Dịch vụ kỹ thuật									

90-2-2011

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá đề xuất	Nhà sản xuất	Xuất xử	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
1	Tháo dỡ quạt tháp làm mát cũ và vận chuyển về kho của nhà máy	Tháo dỡ quạt tháp làm mát cũ và vận chuyển về kho của nhà máy				Bộ	6			
2	Vận chuyển bộ cánh quạt, động cơ truyền động tới vị trí lắp tại tháp làm mát tổ máy 2	Vận chuyển bộ cánh quạt, động cơ truyền động tới vị trí lắp tại tháp làm mát tổ máy 2				HT	6			
3	Lắp đặt quạt tháp làm mát tổ máy 2 (gồm bộ cánh quạt và động cơ truyền động)	- Gia công chân đế hoặc bộ đỡ trung gian cho động cơ, quạt tháp làm mát mới phù hợp với hiện trạng tại vị trí quạt tháp làm mát tổ máy 2 (bao gồm cả phần cung cấp vật tư để thực hiện; các loại vật tư dùng gia công chân đế, bộ đỡ được sử dụng bằng vật liệu SUS304) - Lắp đặt quạt tháp làm mát tổ máy 2 (gồm bộ cánh quạt và động cơ truyền động);				HT	6			
4	Lắp đặt tủ điều khiển biến tần	Lắp đặt tủ điều khiển biến tần cho quạt tháp làm mát tổ máy				HT	6			

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu, thông số kỹ thuật hàng hoá để xuất	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian cung cấp	Đơn giá	Thành tiền
	cho quạt tháp làm mát tổ máy 2	2								
5	Lắp đặt cáp điện từ tủ cấp nguồn đến tủ điều khiển biến tần và từ tủ biến tần đến động cơ quạt tháp làm mát tổ máy 2	Lắp đặt cáp điện từ tủ cấp nguồn đến tủ điều khiển biến tần và từ tủ biến tần đến động cơ quạt tháp làm mát tổ máy 2				HT	6			
6	Lắp đặt cáp điều khiển từ quạt tháp làm mát tổ máy 2 về tủ điều khiển biến tần	Lắp đặt cáp điều khiển từ quạt tháp làm mát tổ máy 2 về tủ điều khiển biến tần				HT	6			
7	Vận hành thử, hiệu chỉnh, nghiệm thu bàn giao đưa thiết bị vào vận hành	Vận hành thử, hiệu chỉnh, nghiệm thu bàn giao đưa thiết bị vào vận hành				HT	6			

